

*Đơn Dương, ngày 14 tháng 4 năm 2021*

Số: 65/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 52/2021/TLST - HNGĐ ngày 10/3/2021,  
giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Trương Thị Kiều Tr, sinh năm: 1994

Trú tại: số 42 Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí T, sinh năm: 1991;

Trú tại: 153/142 đường 2, tổ dân phố P, thị trấn D, huyện ĐD, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn  
nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập  
ngày 06/4/2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên  
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/4/2021 là hoàn toàn tự  
nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn  
và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trương Thị Kiều Tr và anh  
Nguyễn Chí T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị  
Kiều Tr và anh Nguyễn Chí T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số  
135 ngày 31/10/2012 của UBND thị trấn D, huyện Đơn Dương chấm dứt kể từ  
ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- **Về con chung:** Hai bên thống nhất thoả thuận về việc nuôi dưỡng con  
chung chưa thành niên như sau:

Giao cháu Nguyễn Trương Thanh P, sinh ngày: 28/11/2012 cho anh Nguyễn Chí T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Trương Thị Kiều Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Trương Thị Kiều Tr và anh Nguyễn Chí T xác nhận không có, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trương Thị Kiều Tr thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Tr đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0002870 ngày 10/3/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị Tr.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VK SND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- UBND TT D;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

**Võ Thị Minh Nhựt**